

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 29 tháng 01 năm 2019

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **04/2019/TLST- HNGĐ** ngày **03** tháng **01** năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thu H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 7A, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H2, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 7A, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Thế H2.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Thế H2 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Thế H2 có một con chung tên là Nguyễn Thanh Trà, sinh ngày 29/10/2016. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị như sau:

Giao cho chị Trần Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Thanh T cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thế H2 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Nguyễn Thanh Trà mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung tHnh niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 20 Hng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 20/02/2019 cho đến khi con chung tHnh niên (đủ 18 tuổi).

Các đương sự không yêu cầu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự .

Anh H2 có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị H. Chị H có quyền yêu cầu anh H2 cùng các tHnh viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Thế H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) trong đó chị Trần Thu H và anh Nguyễn Thế H2 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*, anh Nguyễn Thế H2 phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để chị H nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003563 ngày 03/01/2019 tại Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển tHnh án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TA tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC
- VKS huyện TU;
- THA huyện TU;
- UBND tị trấn Than Uyên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương